

THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TẠI THÀNH PHỐ PHỐ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Đỗ Ngọc Cương⁽¹⁾; Lê Văn Giang⁽²⁾

Tóm tắt:

Thông tin bài báo:

Ngày nhận bài: 12/4/2025
Ngày phản biện: 08/06/2025
Ngày đăng: 30/06/2025

Tác giả liên hệ:

Đỗ Ngọc Cương
Email: cuongdn@tnue.edu.vn

Bằng các phương pháp khoa học thường sử dụng trong lĩnh vực TDDT, chúng tôi đánh giá hoạt động dạy học môn giáo dục thể chất (GDTC) cho học sinh Trung học phổ thông (THPT) tại thành phố Phố Yên, tỉnh Thái Nguyên thông qua các nội dung: kế hoạch dạy học và kế hoạch bài dạy; hoạt động kiểm tra đánh giá; trình độ thể lực và nhận thức của học sinh. Đây là cơ sở thực tiễn quan trọng cho việc cải tiến nội dung hoạt động dạy học môn GDTC theo định hướng của chương trình giáo dục phổ thông mới cho học sinh.

Từ khóa: Hoạt động dạy học, Giáo dục thể chất.

Current status of Physical Education activities for high school students in Pho Yen City, Thai Nguyen Province

Do Ngoc Cuong⁽¹⁾; Le Van Giang⁽²⁾

Article Information:

Received: 12/4/2025
Review date: 08/6/2025
Published: 30/06/2025

Corresponding Author:

Do Ngoc Cuong
Email: cuongdn@tnue.edu.vn

Summary:

Using scientific methods, we evaluate physical education (PE) activities for high school students in Pho Yen City, Thai Nguyen Province through the following contents: teaching program; assessment activities; physical fitness and cognitive level of students. This is an important practical basis for improving the method of organizing teaching PE according to the orientation of the new general education program for students.

Keywords: Teaching activities, Physical education.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục thể chất là môn học bắt buộc trong chương trình giáo dục phổ thông mới ở Việt Nam. Mục tiêu của chương trình môn học cấp THPT là: giúp học sinh lựa chọn môn thể thao phù hợp để rèn luyện hoàn thiện thể chất; vận dụng những điều đã học để điều chỉnh chế độ sinh hoạt và tập luyện, tham gia tích cực các hoạt động TDDT; có ý thức tự giác, tự tin, trung thực, dũng cảm, có tinh thần hợp tác thân thiện, thể hiện khát khao vươn lên; từ đó có những định hướng cho tương lai phù hợp với năng lực, sở trường, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế.

Để đạt các mục tiêu trên thì việc tổ chức hoạt

động dạy học môn GDTC cho học sinh theo định hướng vận dụng các quan điểm dạy học như: dạy học tích hợp, quan điểm phân hóa trong giáo dục, dạy học thông qua hoạt động, mô hình lớp học đảo ngược... là hết sức cần thiết. Chính vì vậy, cần thiết phải bắt đầu từ việc đánh giá được thực trạng hoạt động dạy học môn GDTC cho học sinh THPT tại thành phố Phố Yên, tỉnh Thái Nguyên.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu sử dụng những phương pháp sau: Phương pháp tổng hợp và phân tích tài liệu; Phương pháp phỏng vấn; Phương pháp kiểm tra sự phạm; Phương pháp toán học thống kê.

⁽¹⁾TS, Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên

⁽²⁾ThS, Trường Trung học phổ thông Phố Yên, tỉnh Thái Nguyên

Đối tượng khảo sát: Chúng tôi khảo sát 15 giáo viên và 460 học sinh THPT trên địa bàn TP Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên về các nội dung: kế hoạch dạy học, kế hoạch bài dạy môn GDTC; hoạt động kiểm tra đánh giá; trình độ thể lực và nhận thức của học sinh.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Kế hoạch dạy học và kế hoạch bài dạy môn GDTC

Qua khảo sát hồ sơ: Kế hoạch dạy học và kế hoạch bài dạy môn GDTC đảm bảo đầy đủ các thông tin theo quy định. Tuy nhiên, một số nội dung còn chưa phù hợp với nhu cầu và sở thích của học sinh; Việc lựa chọn môn thể thao chủ yếu do giáo viên và nhà trường định hướng; Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học còn chưa thực sự phong phú và đa dạng; Chỉ có một chương trình dạy học chung cho tất cả các học sinh.

Những nhận định trên được cụ thể hoá thông qua kết phỏng vấn giáo viên cũng cho thấy: 100% ý kiến trả lời thời gian tổ chức tiết học GDTC được thực hiện xen kẽ với các tiết học của môn học khác; 80% ý kiến cho rằng, việc xác định các môn thể thao tự chọn phù hợp với điều kiện thực tiễn của Nhà trường; 100% ý kiến trả lời là được tổ chức giảng dạy GDTC theo lớp học chung cho tất cả các lớp học; 86.67% giáo viên xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học cho toàn khối học sinh trong trường; 13.33% giáo viên xây dựng kế hoạch chung toàn khối, song có thể điều chỉnh nhỏ ở từng lớp học. Đồng thời không có giáo viên nào xây dựng kế hoạch riêng cho những nhóm học sinh có đặc điểm khác nhau.

Đặc biệt, về kế hoạch bài dạy: Có 73.33% giáo viên xác định mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ học tập chung cho tất cả học sinh; 26.67% giáo viên có phân biệt theo giới tính của học sinh. Ngoài ra, không có ai xây dựng kế hoạch bài dạy với mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ học tập có sự khác biệt theo năng lực, trình độ và các đặc điểm khác của học sinh.

2. Hoạt động kiểm tra, đánh giá trong môn GDTC

Kết quả phỏng vấn xác định mục đích kiểm tra, đánh giá và các phương pháp, nội dung kiểm tra đánh giá mà giáo viên đã và đang sử dụng cho thấy: 100% giáo viên kiểm tra, đánh giá học sinh nhằm mục đích xác định kết quả học tập

của học sinh theo yêu cầu cần đạt của chương trình. Trong khi đó, 93.33% giáo viên trả lời “đồng ý” và 6.67% “phân vân” với ý kiến kiểm tra, đánh giá nhằm mục đích phân loại, xếp hạng học sinh. Ngoài ra, rất ít giáo viên xác định việc kiểm tra, đánh giá để điều chỉnh quá trình dạy học (6.67%); Mục đích đánh giá sự tiến bộ của học sinh và phát hiện những khó khăn học sinh gặp phải để có những tác động kịp thời cũng được rất ít giáo viên xác nhận (6.67%).

Đồng thời, kết phỏng vấn còn ghi nhận, 100% giáo viên kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn GDTC thông qua các bài kiểm tra năng lực vận động (năng lực thể thao); Việc đánh giá nhận thức của học sinh bằng phương pháp hỏi đáp và kiểm tra viết ít được sử dụng. Phương pháp hỏi đáp chỉ có 6.67% thường xuyên sử dụng, 26.67% giáo viên thi thoảng sử dụng, còn lại chưa sử dụng bao giờ; Phương pháp kiểm tra viết không có giáo viên nào thường xuyên sử dụng, chỉ có 20.00% giáo viên ít sử dụng. Ngoài ra, có 13.33% giáo viên thường xuyên quan sát hoạt động tập luyện hàng ngày để đánh giá học sinh, 26.67% thi thoảng sử dụng và có đến 60.00% giáo viên chưa bao giờ đánh giá học sinh qua việc quan sát hoạt động tập luyện hàng ngày. Đặc biệt, việc đánh giá qua hồ sơ tổng hợp ghi lại các hoạt động học tập hàng ngày của học sinh thì chưa có ai thường xuyên thực hiện.

Qua trao đổi trực tiếp với các giáo viên, thu nhận thêm được các thông tin: Các giáo viên thường chỉ chú trọng đánh giá định kì (giữa kì và cuối kì) bằng các bài kiểm tra năng lực vận động; Việc đánh giá thường xuyên ít được chú trọng. Đồng thời, nội dung kiểm tra bám sát vào yêu cầu cần đạt của chương trình môn học do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định và theo sách giáo khoa. Ít có nội dung mở rộng.

3. Nhận thức của học sinh về hoạt động GDTC và thể thao

Qua phân tích kết quả khảo sát thì phần lớn học sinh chưa nhận thức đầy đủ giá trị của hoạt động GDTC và thể thao. Cụ thể là:

- Hầu hết học sinh đánh giá “cao” giá trị của công tác hoạt động GDTC và thể thao với sự phát triển trình độ thể lực (97.83%), kỹ năng, kỹ xảo vận động (96.96%) cũng như sự cân đối về hình thể của người tập (89.57%).

- Giá trị của GDTC và thể thao đối với phòng chống bệnh tật không được nhiều học sinh đánh giá cao. Chỉ có 51.30% học sinh trả lời rằng GDTC và thể thao có “tác dụng cao” đối với lĩnh vực phòng, chống bệnh tật; Có đến 16.74% cho rằng “ít tác dụng”.

- Giá trị đối với giải trí, thư giãn cũng như việc rèn luyện khả năng thích nghi với cuộc sống cho học sinh thông qua hoạt động GDTC và thể thao cũng được ít học sinh đánh giá cao. Chỉ có 23.70% đến 39.13% học sinh đánh giá ở mức “tác dụng cao”; 25.87% đến 39.78% đánh giá “ít tác dụng”; và 5.22% đến 10.87% đánh giá “không có tác dụng”.

- Vai trò của GDTC và thể thao với sự phát triển trí nhớ, tư duy, sự tự tin cũng như phát triển các mối quan hệ xã hội cũng được ít học sinh nhận thức đầy đủ. Có từ 18.91% đến 26.52% số học sinh được hỏi cho rằng “không có tác dụng”; 45.65% đến 50.22% cho rằng “ít tác dụng”.

4. Trình độ thể lực chung của học sinh

Để làm rõ trình độ thể lực chung của học sinh, đề tài kiểm tra thể lực của 460 học sinh tại thời điểm kết thúc học kỳ 2 năm học 2023-2024 (bảng 1). Qua đối chiếu kết quả kiểm tra với tiêu chuẩn đánh giá, xếp loại trình độ thể lực chung của học sinh, sinh viên (Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT) cho thấy:

- Kết quả tốt hơn cả thể hiện ở tố chất sức nhanh (chạy 30m xuất phát cao), sức mạnh (bật xa) và khả năng phối hợp vận động (chạy con thoi 4x10m). Có từ 28.91% đến 36.74% đạt loại tốt; 48.04% đến 57.39% ở mức “đạt”; và chỉ có 13.70% đến 15.22% “không đạt” tiêu chuẩn.

- Kết quả kiểm tra sức bền là thấp nhất khi đối chiếu với tiêu chuẩn đánh giá, xếp loại thể lực của học sinh. Chỉ có 16.09% loại “tốt”; 56.96% loại “đạt”; và có đến 26.96% “không đạt”.

Bảng 1. Tổng hợp kết quả kiểm tra thể lực chung của học sinh (n = 460)

TT	Nội dung	Loại					
		Tốt		Đạt		Không đạt	
		m _i	%	m _i	%	m _i	%
1	Bật xa tại chỗ	169	36.74	221	48.04	70	15.22
2	Chạy 30m xuất phát cao	133	28.91	264	57.39	63	13.70
3	Chạy con thoi 4x10m	150	32.61	246	53.48	64	13.91
4	Chạy tùy sức 5 phút	74	16.09	262	56.96	124	26.96
5	Phân loại tổng hợp	94	20.43	236	51.30	130	28.26

- Kết quả đánh giá tổng hợp trình độ thể lực chung theo quy định của Bộ Giáo dục & đào tạo cũng cho thấy kết quả còn chưa tốt, có 28.26% “không đạt” trình độ thể lực chung theo lứa tuổi mặc dù thành tích ở từng nội dung có nhiều kết quả đạt loại “tốt”.

5) Ý kiến phản hồi của học sinh về môn học GDTC

Ý kiến phản hồi của HS được thu thập qua khảo sát bằng phiếu hỏi về các nội dung: Nhận định về yêu cầu, nhiệm vụ, nội dung và hình thức học tập; Kiến thức và kỹ năng mà học sinh được trang bị; Sự hài lòng và yêu thích. Cũng tương tự các nội dung trên (bảng 2), kết quả cho thấy:

- Chỉ có 17.56% học sinh “đồng ý” rằng qua

các giờ học GDTC giúp “Hiểu rõ đặc điểm cá nhân trong hoạt động thể thao”; 29.11% học sinh “phân vân”; và có đến 55.56% “không đồng ý”.

- Về yêu cầu, nhiệm vụ, nội dung và hình thức học tập: Có đến 41.56% và 46.44% học sinh đánh giá nội dung, yêu cầu, hình thức học tập còn “chưa đa dạng, linh hoạt, phù hợp” với học sinh và thực tiễn.

- Các giờ học GDTC chưa quan tâm nhiều đến việc cung cấp nguồn tài liệu và hướng dẫn học sinh “biết cách tự tập luyện” ngoài giờ. Chỉ có 28.44% học sinh trả lời là được hướng dẫn để tiếp cận nguồn tài liệu mở rộng và biết cách tự tập luyện; 35.78% “phân vân”; và có đến

Bảng 2. Tổng hợp ý kiến đánh giá của học sinh về hoạt động dạy học môn GDTC (n = 460)

TT	Đánh giá về môn học	Đồng ý		Phân vân		Không đồng ý	
		m _i	Tỉ lệ %	m _i	Tỉ lệ %	m _i	Tỉ lệ %
1	Hiểu rõ đặc điểm cá nhân trong hoạt động thể thao	79	17.56	131	29.11	250	55.56
2	Yêu cầu, nhiệm vụ học tập phù hợp với học sinh	127	28.22	124	27.56	209	46.44
3	Hình thức tổ chức hoạt động học tập đa dạng, linh hoạt phù hợp với thực tiễn	134	29.78	139	30.89	187	41.56
4	Học sinh được trang bị những kiến thức cơ bản về thể thao và môn học	386	85.78	43	9.56	31	6.89
5	Biết thêm nguồn tài liệu học tập và biết cách tự tập luyện ngoài giờ	128	28.44	161	35.78	171	38.00
6	Hài lòng về nội dung và hình thức học tập	135	30.00	161	35.78	164	36.44
7	Yêu thích và tích cực, chủ động với các hoạt động của môn học	127	28.22	142	31.56	191	42.44

38.00% học sinh không biết cách tự tập luyện.

- Chỉ có 28.22% đến 30.00% học sinh trả lời là “hài lòng, yêu thích, tích cực, chủ động” với các nội dung, hình thức học tập của giờ học GDTC, trong khi 36.44% đến 42.44% trả lời là không “hài lòng, yêu thích, tích cực” với các hoạt động của giờ học.

- Nội dung có nhiều ý kiến đánh giá mang tính tích cực nhất là “được trang bị kiến thức cơ bản về môn học”. Có 85.78% học sinh được hỏi “đồng ý” với nhận định này.

KẾT LUẬN

Quá trình nghiên cứu đã đánh giá được thực trạng hoạt động dạy học môn GDTC cho học sinh THPT tại TP Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, đó là: Giờ học GDTC chính khóa được tổ chức cùng buổi, xen kẽ với các giờ học của các môn học khác. Chưa có trường nào tổ chức giờ học GDTC vào một buổi riêng; Kế hoạch dạy học môn GDTC và kế hoạch bài dạy được xây dựng đúng theo quy định. Tuy nhiên chỉ có một kế hoạch chung duy nhất cho tất cả các đối tượng học sinh; Môn thể thao tự chọn do nhà trường và giáo viên định hướng để phù hợp với điều kiện của nhà trường. Tuy nhiên, học sinh chưa có điều kiện được lựa chọn môn thể thao yêu thích, phù hợp với bản thân; Hầu hết giáo viên kiểm tra nhằm mục đích xác định kết quả học tập của học sinh theo yêu cầu cần đạt của chương trình và để phân loại, xếp hạng học sinh; Kiểm tra, đánh giá nhằm mục đích điều chỉnh

quá trình dạy học, đánh giá sự tiến bộ của học sinh và phát hiện những khó khăn học sinh gặp phải để có những tác động kịp thời được rất ít giáo viên quan tâm; Nhận thức của học sinh về hoạt động dạy học môn GDTC và thể thao còn cho thấy có nhiều điểm hạn chế; Nhiều học sinh chưa đạt trình độ thể lực chung theo quy định; Mức độ hài lòng, yêu thích của học sinh với hoạt động dạy học môn GDTC chưa được như mong đợi. Đây là những cơ sở thực tiễn quan trọng nhằm cải tiến phương pháp tổ chức dạy học môn GDTC theo định hướng của chương trình giáo dục phổ thông mới cho học sinh THPT TP Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình Giáo dục phổ thông – Chương trình tổng thể (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT)*.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình Giáo dục phổ thông - Chương trình môn học Giáo dục thể chất (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT)*.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), *Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất và năng lực học sinh Trung học phổ thông (tài liệu hướng dẫn bồi dưỡng giáo viên phổ thông cốt cán)*.
4. Đỗ Ngọc Cương và các tác giả (2023), *Phương pháp dạy học môn Giáo dục thể chất trong trường phổ thông*, Nxb Đại học Thái Nguyên.

1. Ban biên tập

Báo chí cách mạng Việt Nam

LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO

4. Trương Quốc Uyên

Bác Hồ trực tiếp động viên cán bộ và chiến sĩ rèn luyện thân thể

6. Trần Đức Thọ

Quan tâm tổ chức hoạt động thể dục thể thao cho trẻ em khuyết tật

8. Trần Thủy

Tầm nhìn quy hoạch định hướng phát triển du lịch thể thao tại Quảng Bình

BÀI BÁO KHOA HỌC

13. Nguyễn Văn Phúc; Đào Thị Tú Anh

Đề xuất mô hình giảm thiểu rủi ro thiên tai trong hoạt động Thể dục thể thao ở Việt Nam

16. Mai Thị Bích Ngọc; Trần Huyền Trang

Thực trạng công tác truyền thông thương hiệu Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh trên các kênh mạng xã hội

21. Đinh Thị Uyên

Khảo sát thực trạng tập luyện thể dục thể thao giải trí của người cao tuổi Thành phố Hà Nội

26. Phùng Thế Lập; Khuất Thị Hương

Giải pháp nâng cao chất lượng công tác Giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Đại học FPT

30. Phan Thành Lễ

Lựa chọn và ứng dụng trò chơi vận động nhằm nâng cao hiệu quả học tập môn giáo dục thể chất của học sinh Trường Trung học thực hành – Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh

36. Trương Thị Ngọc Hà; Nguyễn Thị Hiền

Thực trạng chương trình, phương pháp và phương tiện rèn luyện thể lực trong huấn luyện chính khóa dành cho nữ học viên Học viện Quân Y

42. Trần Quang Chí

Thực trạng kết quả học tập môn Giáo dục thể chất và năng lực thể chất của sinh viên Trường Đại học Giao thông vận tải

48. Vũ Hoàng Sơn

Lựa chọn bài tập nâng cao tốc độ di chuyển của nam sinh viên Câu lạc bộ Cầu lông Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên

52. Đỗ Ngọc Cương; Lê Văn Giang

Thực trạng hoạt động dạy học môn Giáo dục thể chất cho học sinh Trung học phổ thông tại thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

56. Huỳnh Việt Nam; Phạm Quang Thảo; Phạm Tuấn Hùng

Đánh giá mức độ hoạt động thể chất của sinh viên chuyên ngành Bóng đá tại Trường Đại học Thể dục thể thao Đà Nẵng thông qua chỉ số MET

61. Nguyễn Đức Thành; Nguyễn Thị Tô Lan

Hiệu quả phát triển thể lực và tình trạng sức khỏe thể chất, sức khỏe tinh thần của sinh viên tham gia câu lạc bộ thể dục thể thao ngoại khóa tại Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh

68. Nguyễn Văn Tạng; Đào Chánh Thức

Đánh giá mức độ nhận thức, hành vi ăn uống và sự chênh lệch năng lượng ở sinh viên chuyên ngành Thể dục thể thao: hướng tới thiết kế chế độ dinh dưỡng tối ưu tại Trường Đại học Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh

TIN TỨC - SỰ KIỆN VÀ NHÂN VẬT

77. Nguyễn Phương Thảo

Bài tập tạ tay cho nữ

80. Thể lệ viết và gửi bài.

1. Editorial board

Vietnamese revolutionary press

THEORY AND PRACTICE OF SPORTS

4. **Truong Quoc Uyen**

Uncle Ho directly encouraged cadres and soldiers to exercise

6. **Tran Duc Tho**

Pay attention to organizing sports activities for disabled children

8. **Tran Thuy**

Vision of planning and development orientation of sports tourism in Quang Binh

ARTICLES

13. **Nguyen Van Phuc; Dao Thi Tu Anh**

Proposing a model to reduce natural disaster risks in sports activities in Vietnam

16. **Mai Thi Bich Ngoc; Tran Huyen Trang**

Current status of brand communication work of Bac Ninh Sport University on social media channels

21. **Dinh Thi Uyen**

Survey on the current status of physical exercise and recreation of the elderly in Hanoi City

26. **Phung The Lap; Khuat Thi Huong**

Solutions to improve the quality of Physical Education for students at FPT University

30. **Phan Thanh Le**

Selecting and applying physical education games to improve the learning efficiency of physical education for students of Practical High School - Ho Chi Minh City University of Education

36. **Truong Thi Ngoc Ha; Nguyen Thi Hien**

Current status of physical training programs, methods and means in official training

42. **Tran Quang Chi**

Current status of learning outcomes of Physical Education and physical capacity of students at the University of Transport and Communication

48. **Vu Hoang Son**

Selecting exercises to improve movement speed for male students of the Badminton Club of the University of Information and Communications Technology - Thai Nguyen University

52. **Do Ngoc Cuong; Le Van Giang**

Current status of Physical Education activities for high school students in Pho Yen City, Thai Nguyen Province

56. **Huynh Viet Nam; Pham Quang Thao; Pham Tuan Hung**

Assessment of physical activity level of students majoring in Football at Da Nang Sport University through met index

61. **Nguyen Duc Thanh; Nguyen Thi To Lan**

The effectiveness of physical development and physical and mental health status of students participating in extracurricular sports clubs at Ho Chi Minh City University of Technology and Education

68. **Nguyen Van Tang; Dao Chanh Thuc**

Assessment of Awareness, Eating Behavior and Energy Gap in Physical Education and Sports Students: Towards Designing Optimal Nutrition Regimes at University of Sport Ho Chi Minh city

NEWS - EVENTS AND PEOPLE

77. **Nguyen Phuong Thao**

Dumbbell exercises for women

80. **Rules of writing and posting.**



Tạp chí KHOA HỌC

ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN THỂ THAO

JOURNAL OF SCIENTIFIC TRAINING AND SPORTS COACHING

Ministry of Culture, Sports and Tourism - Bac Ninh Sport University

Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

ISSN 1859-4417

**Số 3 -2025
(85)**

